

みんなの日本語－L6－言葉の小テスト

問 01:いつも

- a. Một vài lần
- b. Luôn luôn, lúc nào cũng
- c. Một lúc nào đó
- d. Cách đây không lâu

問 02:レストラン

- a. Khách sạn
- b. Văn phòng
- c. Nhà ăn
- d. Nhà hàng

問 03:おちゃ

- a. Nước
- b. Nước hoa quả
- c. Trà
- d. Bia tươi

問 04:にわ

- a. Sân trường
- b. Trường
- c. Góc đường
- d. Vườn

問 05:サッカー

- a. Bóng chuyền
- b. Bóng chày
- c. Bóng đá
- d. Bóng rổ

問 06:Thỉnh thoảng

- a. とぎとぎ
- b. めった
- c. ときとき
- d. ときどき

問 07:Bia

- a. ピール
- b. ピル
- c. ビル
- d. ビール

問 08: Hoa quả, trái cây

- a. くだもの
- b. やさいもの
- c. やさい
- d. くだものの

問 09:Cùng, cùng nhau

- a. いしょに
- b. いっしょうに
- c. いっしょに
- d. いしょうに

問 10:Báo cáo

- a. アンケート
- b. レポート
- c. アンケートー
- d. レポートー